

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2008/CT-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2008

### CHỈ THỊ

**về một số giải pháp cấp bách đẩy mạnh công tác xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ**

Ngày 22 tháng 4 năm 2003, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg về việc phê duyệt “Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với mục tiêu đến năm 2007 xử lý triệt để 439 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, đến năm 2012 trên phạm vi cả nước không còn cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Sau năm năm thực hiện Kế hoạch, việc xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã có những kết quả tích cực. Nhiều cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng kéo dài trong nhiều năm, gây bức xúc trong đời sống xã hội đã bị xử lý; bước đầu đã tạo được sự nhất trí, đồng thuận và tham gia của toàn xã hội vào việc thực hiện kế hoạch trên.

Tuy nhiên, tiến độ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng còn chậm, đạt tỷ lệ thấp so với mục tiêu mà Quyết định của Thủ tướng Chính

phủ đã đề ra. Các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng chưa được xử lý đang tiếp tục gây ảnh hưởng xấu tới môi trường, sức khỏe và đời sống nhân dân, tác động tiêu cực tới quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Nguyên nhân của tình hình trên là do một số Bộ, ngành, địa phương còn thiếu tích cực, chủ động trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, các giải pháp triển khai còn thiếu đồng bộ, cụ thể, thiếu sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với chính quyền địa phương; phân định trách nhiệm chưa rõ ràng giữa một số Bộ, ngành chủ quản với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng hoạt động. Một số cơ chế, chính sách hỗ trợ cho việc xử lý triệt để ô nhiễm mặc dù đã được lồng ghép vào trong các văn bản quy phạm pháp luật liên quan song trên thực tế vẫn còn thiếu đồng bộ, thiếu cụ thể nên việc tổ chức triển khai còn gặp nhiều khó khăn, bất cập; việc bổ sung

các cơ chế, chính sách hỗ trợ về công nghệ, đất đai và tài chính cho các cơ sở, đặc biệt là những cơ sở ô nhiễm chất độc hóa học tồn lưu do chiến tranh để lại, các cơ sở hoạt động trước năm 1993 thuộc khu vực công ích còn thiếu kịp thời; nhận thức về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp, thậm chí của một số cơ quan, chính quyền các cấp vẫn còn yếu kém.

Để khắc phục những tồn tại, vướng mắc trên đây và nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã được phê duyệt, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, đẩy mạnh công tác xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện phân đầu đến năm 2012 đạt được các mục tiêu sau:

a) Hoàn thành dứt điểm việc xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên phạm vi cả nước; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, ngăn chặn ô nhiễm, tiến tới kiểm soát và hạn chế sự phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm sự phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ

công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế;

b) Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách về hỗ trợ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; tháo gỡ về căn bản các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phát sinh tiến hành xử lý triệt để ô nhiễm;

c) Chấm dứt hoạt động và xử lý nghiêm đối với tất cả các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải xử lý triệt để nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng tiến độ các biện pháp xử lý triệt để ô nhiễm theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

d) Tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn xã hội đối với công tác phát hiện, lập danh sách và quyết định biện pháp xử lý triệt để đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Tổ chức rà soát, đánh giá, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc về đất đai của các địa phương khi tiến hành



di chuyển các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra khỏi nội thành, khu tập trung đông dân cư; trước mắt khẩn trương xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về ưu đãi, hỗ trợ các hoạt động bảo vệ môi trường với nội dung phù hợp với pháp luật hiện hành để hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường năm 2005, hoàn thành trong quý III năm 2008;

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành việc thực hiện Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

c) Chỉ đạo và hướng dẫn việc rà soát, tổng hợp và quyết định danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới phát sinh phải thực hiện xử lý triệt để trong giai đoạn 2 của Kế hoạch (giai đoạn 2008 - 2010) kèm các biện pháp xử lý cụ thể;

d) Chủ trì việc kiện toàn tổ chức và quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành thực hiện Kế hoạch trên cho phù hợp với tình hình mới, với thành phần cụ thể như sau: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Trưởng Ban chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Phó Trưởng Ban thường trực; các ủy viên gồm Thứ trưởng các Bộ: Công an, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn, Quốc phòng, Xây dựng, Y tế, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông;

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia về bảo vệ môi trường vì sức khỏe cộng đồng, trong đó có nội dung về hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2008.

### 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hướng dẫn cơ chế phân bổ và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước chi đầu tư phát triển để hỗ trợ có mục tiêu kinh phí cho việc xử lý triệt để ô nhiễm môi trường đối với các cơ sở thuộc khu vực công ích trong Kế hoạch, đặc biệt là các dự án đầu tư nhà máy, công trình xử lý chất thải;

b) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng và trình cấp có thẩm quyền để bổ sung Chương trình mục tiêu quốc gia về bảo vệ môi trường vì sức khỏe cộng đồng, trong đó có nội dung về hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch.

### 4. Bộ Tài chính:

a) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường kiểm tra việc bố trí và



sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường tại các địa phương, trong đó có việc ưu tiên bố trí kinh phí cho các dự án xử lý triệt để ô nhiễm thuộc trách nhiệm của địa phương;

b) Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định kinh phí hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các Bộ, ngành và địa phương để thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường thuộc khu vực công ích.

#### 5. Bộ Công an:

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xử lý triệt để ô nhiễm môi trường; lập kế hoạch và kiên quyết cưỡng chế, đình chỉ hoạt động theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải xử lý triệt để nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng tiến độ theo quy định.

#### 6. Bộ Công thương:

a) Chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty, công ty trực thuộc khẩn trương rà soát các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc ngành quản lý, đôn đốc việc thực hiện xử lý triệt để và có kế hoạch hỗ trợ kinh phí từ ngân sách

nhà nước cho các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg để triển khai, thực hiện các biện pháp xử lý triệt để;

b) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc ngành công nghiệp triển khai, thực hiện việc xử lý triệt để ô nhiễm; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường của ngành công nghiệp.

#### 7. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Khẩn trương chỉ đạo công tác xử lý triệt để ô nhiễm môi trường đối với các kho thuốc bảo vệ thực vật, các cơ sở sản xuất mía đường, cơ sở nuôi trồng, chế biến thủy sản, cơ sở chăn nuôi, giết mổ tập trung, cơ sở chế biến cao su, làng nghề;

b) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống kê, lập kế hoạch xử lý tiêu hủy thuốc bảo vệ thực vật quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc; hướng dẫn xây dựng các kho lưu chứa thuốc bảo vệ thực vật quá hạn sử dụng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường, chăm

dứt tình trạng phát sinh các kho thuốc bảo vệ thực vật gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;

c) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc ngành nông nghiệp triển khai, thực hiện việc xử lý triệt để ô nhiễm; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường của ngành nông nghiệp;

d) Chỉ đạo xây dựng, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thực hiện và tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường thuộc khu vực công ích của ngành nông nghiệp, đồng thời đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc xử lý triệt để trên.

#### 8. Bộ Y tế:

a) Chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác xử lý triệt để ô nhiễm tại các cơ sở y tế trực thuộc Bộ; đôn đốc, kiểm tra việc xử lý triệt để ô nhiễm tại các cơ sở y tế do địa phương quản lý;

b) Phối hợp với các địa phương trong việc lập đề án, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình triển khai thực hiện xử lý triệt để ô

nhiễm tại các cơ sở y tế trên phạm vi cả nước;

c) Tổ chức rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở y tế khi thực hiện xử lý triệt để ô nhiễm môi trường.

#### 9. Bộ Xây dựng:

a) Chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác xử lý triệt để ô nhiễm tại các tổng công ty, công ty, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng trực thuộc Bộ; đôn đốc, kiểm tra việc xử lý triệt để ô nhiễm tại các bãi rác, kể cả các bãi rác đã ngừng hoạt động, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng do địa phương quản lý;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc lựa chọn phương án, địa điểm và lập quy hoạch tổ chức quản lý, vận hành các bãi xử lý chất thải; lập đề án, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình triển khai xử lý triệt để ô nhiễm tại các bãi rác, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng trên phạm vi cả nước;

c) Tổ chức rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khi thực hiện xử lý triệt để ô nhiễm môi trường.



## 10. Bộ Giao thông vận tải:

a) Khẩn trương chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác xử lý triệt để ô nhiễm đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc quyền quản lý để thực hiện các biện pháp xử lý triệt để ô nhiễm; đặc biệt đôn đốc Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam và Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà máy Tàu biển Hyundai - Vinashin thực hiện ngay các giải pháp hữu hiệu bảo vệ môi trường; hoàn chỉnh dự án tái sử dụng hạt mài Nix đã qua sử dụng để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt cho phép áp dụng; phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hỗ trợ các điều kiện cần thiết để Công ty triển khai dự án;

b) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc ngành giao thông vận tải triển khai, thực hiện việc xử lý triệt để ô nhiễm; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường của ngành giao thông vận tải.

## 11. Bộ Quốc phòng:

a) Khẩn trương chỉ đạo công tác xử lý triệt để ô nhiễm đối với các điểm tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong

chiến tranh đã được xác định tại Quyết định số 67/2004/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức điều tra, đánh giá, xác định rõ độ tồn lưu chất độc hóa học tại các điểm mới phát hiện theo tài liệu cung cấp của Bộ Quốc phòng Mỹ;

b) Chỉ đạo các cơ sở quốc phòng gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thực hiện xử lý triệt để ô nhiễm theo đúng tiến độ của Kế hoạch; rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khi thực hiện xử lý triệt để ô nhiễm môi trường;

c) Đôn đốc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm của ngành thuộc khu vực công ích để đề nghị hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước, đồng thời giám sát việc triển khai, thực hiện các dự án này.

## 12. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tiến hành rà soát, đánh giá, xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động tại cơ sở khi xử lý triệt để ô nhiễm; hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

13. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan thông tấn báo chí:

Tăng cường tuyên truyền việc xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp, phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội vào công tác này.

14. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường biên giới, cửa khẩu:

Tăng cường kiểm soát và ngăn chặn tình trạng nhập lậu thuốc bảo vệ thực vật và các hóa chất có trong danh mục hạn chế hoặc cấm nhập khẩu vào Việt Nam; tổ chức xây dựng các kho chứa thuốc bảo vệ thực vật đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường, tránh phát tán các chất gây ô nhiễm ra môi trường xung quanh; lập kế hoạch xử lý tiêu hủy hàng năm thuốc bảo vệ thực vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc, thuốc đã quá hạn sử dụng;

b) Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cần phải xử lý triệt để;

- Chỉ đạo quyết liệt và khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xử lý triệt để các cơ sở

gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng có tên trong Kế hoạch thuộc phạm vi quản lý; quyết định đình chỉ hoạt động đối với bộ phận gây ô nhiễm nghiêm trọng hoặc toàn bộ cơ sở sản xuất nếu chưa hoàn thành xử lý triệt để theo tiến độ và tiếp tục gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả ô nhiễm; yêu cầu chủ cơ sở phải thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách theo quy định hiện hành nhằm bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động khi thực hiện xử lý triệt để ô nhiễm;

- Chủ động rà soát, đánh giá và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cơ sở nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý triệt để ô nhiễm, trong trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xử lý;

- Đôn đốc, chỉ đạo việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm thuộc khu vực công ích có sử dụng vốn ngân sách nhà nước; kể từ năm 2008, ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước (vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp môi trường) trong kế hoạch ngân sách của địa phương và các nguồn vốn huy động khác cho việc thực hiện các dự án nói trên; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện các dự án sau khi đã được bố trí nguồn vốn thực hiện;



- Phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức rà soát, đánh giá nhu cầu về quỹ đất đối với các cơ sở phải di dời; tiến hành quy hoạch quỹ đất theo nhu cầu để bố trí cho cơ sở phục vụ việc di dời; hỗ trợ các thủ tục cần thiết như; bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng... nhằm giúp cơ sở nhanh chóng hoàn thiện việc di dời và ổn định hoạt động;

- Công bố công khai thông tin về tình hình gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng của cơ sở chưa hoàn thành đúng tiến độ cho cộng đồng dân cư địa phương biết để phối hợp kiểm tra, giám sát; huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư vào việc kiểm tra, giám sát và phát hiện cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng mới phát sinh;

- Tổ chức rà soát, thống kê và lập danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường

nghiêm trọng mới phát sinh cùng các biện pháp xử lý triệt để theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

15. Chi thị này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chi thị này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Chi thị này./

KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải